

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ NHÁNH 3: ĐỘNG VẬT SỐNG TRONG RỪNG
GV thực hiện: Vũ Thị Duyên (13/1-17/1/2025)

Thứ 2, ngày 13 tháng 1 năm 2025

Tên hoạt động học: Bật xa 35cm
LVPT: Phát triển thể chất

I. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ biết bật xa 35cm đúng kỹ thuật theo hướng dẫn của cô.
- Rèn kỹ năng khuyu gối bật xa, tiếp đất nhẹ nhàng bằng 2 mũi bàn chân sau đó là cả 2 bàn chân, rèn phản xạ nhanh nhẹn, mạnh dạn tự tin cho trẻ .
- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động

II. Chuẩn bị

- Vạch chuẩn, xác xô, củ cà rốt, Các con vật sống trong rừng bằng đồ chơi
- Sân tập sạch sẽ, trang phục của trẻ gọn gàng. Nhạc BH “Chú thỏ con”

III. Tổ chức

*** HĐ1: Khởi động**

- Cô cho trẻ lại gân cô.
- Hỏi tuần này các con học chủ đề gì? Chúng mình cùng làm những chú thỏ đi dạo chơi nào?
- Cô giới thiệu trò chơi. Cho trẻ đi đội hình vòng tròn kết hợp với các kiểu đi khác nhau (Đi thường, đi kiễng chân, đi gót chân, đi khom lưng, chạy nhanh, chạy chậm...)

*** HĐ2: Trọng động**

- BTPTC: Kết hợp nhịp đếm (4lx4n)
 - Tay: Hai tay thay nhau quay dọc thân
 - Chân: Ngồi xôm đứng lên liên tục
 - ĐTNM: Bật (2lx4n)
 - VĐCB: Bật xa 35cm
- Bụng: Đứng cúi người về phía trước
Bật: Bật tiến về trước 3 bước

+ Cho trẻ lựa chọn VĐ với những đồ dùng của cô? Cô hướng vào VĐCB

+ Mời 1 trẻ lên thực hiện VĐ và cho trẻ NX bạn.

- + Cô làm mẫu lần 1. Cô làm mẫu lần 2 kết hợp với phân tích vận động
- TTCB: Cô đứng tự nhiên sau vạch chuẩn. Khi có hiệu lệnh 1 tiếng xắc xô : 2 đầu gối cô hơi khuyu , 2 tay đưa từ trước ra sau, dùng sức bật của chân bật mạnh để bật mạnh về phía trước và chạm đất nhẹ nhàng bằng hai mũi bàn chân sau đó cả 2 bàn chân, tay đưa ra trước để giữ thẳng bằng. Bật xong cô đi về cuối hàng.
- Gọi 2 trẻ khá lên làm mẫu
 - Cho trẻ thực hiện: + Lần 1: chia làm hai đội lần lượt từng trẻ một lên thực hiện cho đến hết. (Cho trẻ NX bạn trong quá trình thực hiện, cô sửa sai cho trẻ.)
 - + Lần 2: Tổ chức cho trẻ thực hiện dưới hình thức thi đua đi mua cá
 - Củng cố: Hỏi trẻ tên vận động vừa thực hiện
 - Gọi 1 trẻ giỏi lên thực hiện lại VĐ
 - TC: Chuyển củ cà rốt qua chân
- + Cô giới thiệu TC, hướng dẫn cách chơi: Chia trẻ thành 2 đội. Bạn đứng đầu hàng cầm củ cà rốt cúi xuống đưa qua chân cho bạn đứng sau. Trẻ đứng sau đón củ cà rốt từ tay bạn và chuyển tiếp cho bạn tiếp theo. Cứ như vậy cho đến bạn cuối cùng để vào sọt. Chú ý trong quá trình vận chuyển không được làm rơi củ cà rốt.
- + Luật chơi: Thời gian là 1 bản nhạc, đội nào chuyển nhiều củ cà rốt hơn đội đó sẽ chiến thắng.
- Cho trẻ chơi, cô NX sau khi chơi.
- *HD 3: Hồi tĩnh**
- Cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh chỗ tập 2-3 phút
- IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**
- 1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**
 - 2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ**
 - 3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ**

Thứ 3, ngày 14 tháng 1 năm 2025

**Tên hoạt động: Khám phá vòng đời phát triển của con bướm
LVPT: KPKH**

I. Mục đích- yêu cầu

- Trẻ biết được quá trình hình thành và phát triển của con bướm trải qua 4 giai đoạn: Bướm đẻ ra trứng-trứng nở thành sâu-sâu phát triển thành nhộng nằm trong kén-nhộng nở thành bướm
- Phát triển kỹ năng quan sát, so sánh, suy luận, phán đoán cho trẻ.
- Trẻ hứng thú tích cực tham gia hoạt động khám phá, biết bảo vệ côn trùng có ích.

II. Chuẩn bị

- Hình ảnh trứng –sâu –kén – bướm
- Nhạc bài hát: Điều kỳ diệu quanh ta, kìa con bướm vàng
- Nguyên liệu cho trẻ hoạt động: giấy các màu, kềm xoắn, băng dính 2 mặt, lá cây, kéo...
- Lô tô hình ảnh: trứng, sâu, kén, bướm. Băng hình 1 số loài bướm. Giá vẽ tranh. Mẹt, rổ đựng đồ

III. Tổ chức

*** HĐ1. Ổn định tổ chức**

- Tập trung trẻ. Cô giới thiệu khách tới dự
- Giới thiệu chương trình “Khoa học vui”
- Cô và trẻ cùng hát “ Điều kỳ diệu quanh ta”

*** HĐ2: Tìm hiểu vòng đời phát triển của con Bướm**

- Chơi giải câu đố:

“Con gì cánh sặc sỡ Hay bay lượn rập rờn
Trên vườn hoa đua nở Làm đẹp thêm muôn phần” (là con gì)

- Vậy ai biết gì về con bướm? Loài Bướm thuộc nhóm nào?
- Những con Bướm có màu gì? Vì sao bướm lại bay được?
- Vậy bướm được sinh ra khi nào?

- Cô đưa ra câu hỏi:

+Bướm đẻ ra gì nào? Trứng bướm nở ra con gì?

+Con sâu có giống con bướm không? Con sâu nở từ trứng ăn gì để lớn?

+Khi thành kén nhộng thì điều gì sẽ xảy ra tiếp theo đó?

- Cô tổ chức cho trẻ về nhóm sắp xếp lại vòng đời phát triển của bướm qua sự hiểu biết của trẻ.

->Các nhóm trình bày phần thực hiện sắp xếp của nhóm mình

->Cô khái quát lại vòng đời phát triển của bướm qua đoạn hình ảnh.

TL: Quá trình phát triển của con Bướm bắt đầu từ những quả trứng bướm. Trứng bám trên lá cây sẽ nở thành sâu. Sâu phát triển thành nhộng nằm trong kén. Nhộng lại nở thành bướm, bướm lại đẻ ra trứng... (lặp lại hết chu kỳ trên) cứ như vậy quá trình phát triển cứ lặp đi lặp lại theo một chu kỳ người ta có thể gọi đó là vòng đời phát triển của sâu bướm.

-Vây để trở thành con Bướm xinh đẹp cần phải trải qua mấy giai đoạn phát triển?Đó là những giai đoạn nào?

- Mở rộng: Có rất nhiều loài bướm và mỗi loài bướm có 1 màu sắc rất độc đáo và đặc trưng (Cho trẻ quan sát hình ảnh các loài bướm khác nhau trên máy).

-> Giáo dục: Các con ạ, những con sâu tuy có hại nhưng khi nở thành những con bướm thì chúng lại có ích như bay từ bông hoa này sang bông hoa khác giúp thụ phấn cho hoa.những con bướm nhiều màu sắc bay rập rờn còn làm đẹp cho thiên nhiên nữa,tuy nhiên phân của con bướm có thể làm ngứa cho con người vì vậy chúng ta không nên bắt bướm hay bắt sâu róm nhé

* HĐ3. Ôn luyện củng cố

- Trò chơi 1: Tạo dáng

-Trẻ chơi trên nền nhạc gọi bướm

- Cô phổ biến luật chơi cách chơi và tổ chức cho trẻ chơi trò chơi

-Trong quá trình chơi cô quan sát hỗ trợ trẻ chơi.

-Sau mỗi lần chơi cô bao quát xử lý tình huống và động viên khen ngợi trẻ kịp thời

- Trò chơi 2. Đội nào khéo nhất

- Cô phổ biến luật chơi cách chơi và tổ chức cho trẻ chơi trò chơi.(trong quá trình chơi cô quan sát hỗ trợ trẻ chơi)

-Sau mỗi lần chơi cô bao quát xử lý tình huống và động viên khen ngợi trẻ kịp thời

-Trẻ tạo hình cơ thể thành các giai đoạn phát triển của bướm

+ GD1: Quả trứng ngỗng xuống cuộn tròn lại thành quả trứng

- + GD2: Con sâu nằm bò dài ra tạo thành con sâu
- + GD3: Tổ kén đứng lên giờ tay cao chụm lại chân kiễng tạo thành tổ kén
- + GD4: Con bướm vẫy 2 tay sang ngang như cánh bướm
- Trẻ về 5 nhóm sử dụng các nguyên liệu sẵn có mà cô đã chuẩn bị để thực hiện nhiệm vụ trang trí tạo thành vòng đời của Bướm mà trẻ sáng tạo ra.
- Kết thúc: Cô cho cả lớp biểu diễn bài “Kìa con bướm vàng”

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 4, ngày 15 tháng 1 năm 2025

Tên hoạt động: Dạy KNVĐ (múa) “Đố bạn”- ST: Hồng Ngọc

TCÁN: Nghe tiếng hát tìm đồ vật

Nghe hát: Chú voi con- ST: Jon Nguyễn

Lĩnh vực: Phát triển thẩm mỹ

I. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ biết hát kết hợp vận động múa nhịp nhàng theo lời bài hát.
- Rèn trẻ kỹ năng múa dẻo, múa đúng nhịp lời bài hát. Rèn sự mạnh dạn, tự tin khi biểu diễn cho trẻ

- Giáo dục trẻ yêu quý, bảo vệ các con vật sống trong rừng. Trẻ hứng thú, tham gia tích cực vào các hoạt động.

II. Chuẩn bị

- Nhạc bài hát : "Đố bạn, Chú voi con ở bản Đôn"

III. Tổ chức

*** HĐ1. Trò chơi: Nghe tiếng hát tìm đồ vật**

- Cô giới thiệu trò chơi

+ Cô hướng dẫn cách chơi: Mời 1 bạn lên che mắt, cô giấu 1 đồ vật sau lưng 1 bạn. Khi bỏ khăn che mắt ra trẻ đi tìm đồ vật. Trẻ nghe các bạn hát. Khi đến gần đồ vật cần dấu thì các bạn hát to, khi ở xa đồ vật dấu thì hát nhỏ

+ Luật chơi: Trẻ đoán đúng chỗ đồ vật được dấu, đoán sai phải hát 1 bài. Chú ý không được nhắc bạn.

- Cô động viên, khen trẻ.

- Cô dẫn dắt vào bài học

*** HĐ2. Dạy KNVD múa “ Đố bạn”**

- Gọi một trẻ lên hát bài hát "Đố bạn".

- Cho cả lớp hát bài hát 2 lần

- Cô cùng trẻ lựa chọn hình thức vận động phù hợp với bài hát.

- Cô giới thiệu vận động múa và cho trẻ nói các động tác múa mà trẻ biết.

- Cô vận động mẫu cho trẻ quan sát 2 lần, vừa múa cô vừa phân tích động tác.

+ Lời 1: “Chèo cây...con gì”: 2 tay thay nhau đưa lên cao

+ Lời 2: “Đầu đội...hươu sao”: 2 tay vòng đưa lên đầu làm sừng hươu.

+ Lời 3: “Hai tai...voi to”: 2 tay đưa xuống tai làm 2 cái tai voi

+ Lời 4: “Trông xem kia...thế kia”: đưa 1 ngón tay ra chỉ

+Lời 5: “Phục phịch...gấu đen”: khom người làm động tác gấu đi

- Cho trẻ hát kết hợp múa nhịp nhàng theo lời bài hát 1 lần (không nhạc)

- Cho cả lớp thực hiện 3 lần (có nhạc)

- Thi đua tổ, nhóm, cá nhân

- Cho trẻ NX bạn. Cô chú ý sửa sai cho trẻ.

- Hỏi trẻ tên bài hát và hình thức vận động?

*** HĐ3. Hát nghe “ Chú voi con”**

- Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả
- Cô hát lần 1, giảng nội dung bài hát
- Cô hát lần 2 kết hợp cử chỉ điệu bộ.
- Hỏi trẻ tên bài hát tên tác giả.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 5, ngày 16 tháng 1 năm 2025

Tên hoạt động học: Đóng kịch “ Cáo, thỏ và gà trống”

Lĩnh vực phát triển: Phát triển ngôn ngữ

I.Mục đích-yêu cầu

- Trẻ hiểu sâu về nội dung câu chuyện và hiểu tính cách từng nhân vật trong truyện. Trẻ biết đóng kịch theo nội dung câu chuyện và thay đổi giọng điệu theo tính cách từng nhân vật.
- Rèn ngôn ngữ rõ ràng, mạch lạc, tự tin khi trả lời câu hỏi. Rèn kỹ năng ghi nhớ có chủ định, bắt chước giọng của từng nhân vật.

- Giáo dục trẻ tính tự tin, lòng dũng cảm, biết giúp đỡ người khác khi gặp khó khăn. Biết yêu quý, bảo vệ các con vật. Trẻ hứng thú khi tham gia các hoạt động.

II. Chuẩn bị

- Rối rẹt và sa bàn rối có nội dung câu chuyện
- Mũ đội các nhân vật trong truyện: Gà trống, Cáo, Thỏ, Chó, Gấu
- Nhạc bài hát “Chú thỏ con”

III. Tổ chức

*** HĐ1. Ổn định tổ chức**

- Cô và trẻ chơi trò chơi “ Ô cửa bí mật”
- + Có 3 “Ô cửa”, mỗi ô cửa có 1 câu đố bất ngờ dành cho trẻ.
- + Cho trẻ chọn ô cửa và giải đáp câu đố (đáp án đúng ô cửa sẽ mở ra)
- + Trẻ lần lượt giải câu đố về: Cáo, Thỏ, Gà trống.
- Theo các con Gà trống, Thỏ là con vật như thế nào?
- Con Cáo là con vật như thế nào?
- Với hình ảnh 3 con vật này các con liên tưởng đến câu chuyện gì?
- Cô dẫn dắt vào bài học

*** HĐ2: Kể chuyện “Cáo, Thỏ và Gà trống”**

- Cô kể diễn cảm lần 1 bằng sa bàn rối rẹt
- Đàm thoại, trích dẫn:
 - + Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì?
 - + Cáo đã làm gì khi sang nhà Thỏ sưởi ấm nhờ?
 - + Thỏ cảm thấy như thế nào khi bị Cáo chiếm mất nhà?
 - + Trong lúc buồn và khóc, Thỏ đã gặp những ai?
 - + Bạn Chó hỏi Thỏ câu gì? (Trẻ nhắc lời thoại của Chó)
 - + Thỏ trả lời bạn Chó ra sao? (Giọng Thỏ vừa khóc, vừa buồn). Cho trẻ thể hiện lời thoại nhân vật.
 - + Bạn Chó đã đuổi Cáo như thế nào? Cho trẻ thể hiện lời thoại nhân vật.
 - + Cáo đã quát bạn Chó ra sao? (giọng Cáo to, rõ ràng). Cho trẻ thể hiện lời thoại nhân vật.

- + Khi gặp Bác Gấu bác hỏi Thỏ như thế nào? (giọng bác Gấu nhẹ nhàng, ấm áp). Trẻ thể hiện lời thoại
- + Bác Gấu quát Cáo ra sao? Cáo đáp lại lời bác Gấu như thế nào? Trẻ thể hiện lời thoại
- + Khi Gà trống nói sẽ giúp Thỏ đuổi Cáo đi thì Thỏ đã nói với Gà trống như thế nào? Trẻ thể hiện lời thoại.
- + Gà trống khẳng định với Thỏ điều gì?
- + Gà trống đuổi Cáo như thế nào? (giọng Gà trống to, đồng dục, dứt khoát).
- + Cáo cảm thấy thế nào khi nghe Gà trống quát to?
- + Cáo đã nói những gì với Gà trống? (giọng Cáo run sợ). Trẻ thể hiện lời thoại.
- + Qua câu chuyện này các con học được đức tính gì của bạn Gà trống?

=>Giáo dục trẻ tính dũng cảm, tự tin.

- TC: Làm chú Gà trống đi đuổi Cáo.

***HD3: Đóng kịch “Cáo, Thỏ và Gà trống”.**

- Cho một số trẻ nhận các vai (Cáo, Thỏ, bạn Chó, bác Gấu, Gà trống). Cô dẫn truyện.

- Cô và trẻ cùng đóng kịch “Cáo, Thỏ, Gà trống”

- Kết thúc, trẻ hát bài “Chú Thỏ con”

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 6, ngày 17 tháng 1 năm 2025

Tên hoạt động học: Nặn con thỏ (M)

LVPT: Phát triển thẩm mỹ

I. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ biết chia đất, làm mềm dẻo đất, biết xoay tròn, lăn dài, ấn bẹt để tạo thành hình con thỏ.
- Rèn kỹ năng nặn cho trẻ. Phát triển kỹ năng khéo léo tạo hình các con vật
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động

II. Chuẩn bị

- Mẫu nặn con thỏ của cô. Đất nặn, tăm, khăn lau và bảng đủ cho cả lớp, que chỉ

III. Tổ chức

*** HĐ1. Ổn định tổ chức**

- Hát đoạn nhạc bài hát “Thỏ và Rùa”
- Chúng mình vừa hát bài hát gì? Bài hát nói về con gì?
- Ai biết gì về con thỏ?
- TC: Trời nắng trời mưa

*** HĐ2. Quan sát mẫu nặn**

- Cô cho trẻ quan sát con thỏ nặn mẫu của cô.
- Đàm thoại
- + Đây là con gì?
- + Con thỏ này được làm bằng gì?
- + Con thỏ có những bộ phận nào?
- + Đầu thỏ là hình gì? Tai thỏ có đặc điểm gì?
- + Con có nhận xét gì về phần thân mình của con thỏ?
- + Đuôi thỏ như thế nào? Chân thỏ thì sao?
- + Để nặn được con thỏ như thế này cô đã nặn như thế nào?

(Cho trẻ quan sát, cô hướng dẫn trẻ cách chia đất, cách nặn từng bộ phận)

- Cô nặn mẩu và phân tích: Các con chia đất thành hai phần không bằng nhau. Dùng bàn tay xoay tròn các thỏi đất. Dùng tăm nới 2 thỏi đất này lại, thỏi nhỏ đặt phía trên làm đầu thỏ, thỏi to đặt phía dưới làm mình thỏ. Sau đó lấy thêm ít đất lăn dài ấn bẹp để làm 2 tai, chân, đuôi thỏ

***HD3: Trẻ thực hiện**

- Bây giờ các con có muốn nặn chú thỏ xinh xắn giống cô không?
- Cho trẻ lấy đồ dùng về chỗ
- Con sẽ nặn như thế nào? hỏi 3-4 trẻ). Cho trẻ thực hiện cô chú ý bao quát và giúp đỡ trẻ chưa làm được.

*** HD4. Trưng bày sản phẩm**

- Cô cho trẻ mang bài lên bàn, hỏi trẻ vừa làm được gì?
- Con thích sản phẩm nào nhất? Vì sao?
- Cô nhận xét, động viên trẻ.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Người duyệt (PHT)

Người thực hiện

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 20:13 03/03/2025
bởi Vũ Thị Duyên (31313314_duyenvt) – Trường Mầm non Tân Yên

